HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG AN XUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/NQ-HĐND	*An Xuyên, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp, tổ chức lại các khóm trên địa bàn phường An Xuyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AN XUYÊN
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ HAI (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 704-TB/TU, ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Phương án số 01/PA-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Xét Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường An Xuyên về việc ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại các khóm trên địa bàn phường An Xuyên; Báo cáo thẩm tra số 01/BC-BVHXH ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường An Xuyên;

Hội đồng nhân dân phường An Xuyên khóa II, Kỳ họp thứ Hai (chuyên đề) đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp, tổ chức lại 35 khóm trên địa bàn phường An Xuyên để thành lập mới 21 khóm, cụ thể như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số Khóm 1, Khóm 2, Khóm 3 và Khóm 5 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 1**.

2. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 15; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 12 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 11 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 2**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số Khóm 16; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 10; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 13; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 15 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 17 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 3**.

4. Giữ nguyên hiện trạng **Khóm 4** về diện tích tự nhiên, dân số và tên gọi.

5. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 20 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 24 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 5**.

6. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 17; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 18; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 19 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 20 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 6**.

7. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 17; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 18 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 19 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 7**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số Khóm 6; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 7 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 8 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 8**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số Khóm 9; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 7 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 8 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 9**.

10. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 10; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 11 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 12 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 10**.

11. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 21 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 14 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 11**.

12. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 14; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 19; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 20 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 21 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 12**.

13. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 10; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 13 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 17 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 13**.

14. Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 14, thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 14**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số Khóm 25; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 20; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 21 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 22 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 15**.

16. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 22; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 23; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 26 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 29 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 16**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số Khóm 27; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 28 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 26 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 17**.

18. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 23 và một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 24 thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 18**.

19. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 29; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 31 và một phần diện tích tự nhiên, dân số khóm Tân Thuộc thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 19**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số Khóm 30; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 26; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 28; một phần diện tích tự nhiên, dân số Khóm 31; một phần diện tích tự nhiên, dân số khóm Tân Hiệp và một phần diện tích tự nhiên, dân số khóm Tân Thuộc thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 20**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số khóm Tân Dân; toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số khóm Tân Thời và một phần diện tích tự nhiên, dân số khóm Tân Hiệp thành lập khóm mới có tên gọi **Khóm 21**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường An Xuyên khóa II, Kỳ họp thứ Hai (chuyên đề) thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- BTT. UBMTTQVN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn;
- Các khóm;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D PHƯỜNG AN XUYÊN T. CÀ MAU

Hồ Văn Chung